TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 656/2023/QĐST- HNGĐ	*Tân phú, ngày 19 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 557/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Trúc A, sinh năm: 1991

Địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Trà Hoàng Tiến, sinh năm: 1987

Địa chỉ: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Trúc A và ông Trà Hoàng B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Trúc A và ông Trà Hoàng B thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Lê Thị Trúc A và ông Trà Hoàng B (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 110, quyển số 01/2012, do Ủy ban nhân dân phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/9/2012) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Bà A và ông B có 01 con chung tên Trà Lê Ngọc Như Y, sinh ngày 02/10/2013. Bà A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trà Lê Ngọc Như Y, sinh ngày 02/10/2013. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Trà Hoàng B do bà Lê Thị Trúc A không yêu cầu.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội Liên hiệp phụ nữ; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi cần thiết, bà A có quyền yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà A và ông B không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà A và ông B không có nợ chung.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn là 150.000 đồng do bà A tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0006265, ngày 16/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị Trúc A đã nộp đủ án phí. Hoàn trả số tiền 150.000 đồng theo Biên lai nói trên cho bà Lê Thị Trúc A.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng